

Số: *224* /QĐ-TTg

Hà Nội, ngày *04* tháng *02* năm *2016*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt danh mục Dự án do Quỹ Toàn cầu phòng chống AIDS, Lao và Sốt rét tài trợ

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 38/2013/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2013 của Chính phủ về quản lý và sử dụng nguồn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và nguồn vốn vay ưu đãi của các nhà tài trợ;

Xét đề nghị của Bộ Kế hoạch và Đầu tư tại Tờ trình số 391/BKHĐT-KTĐN ngày 19 tháng 01 năm 2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt danh mục Dự án “Tăng cường phòng chống sốt rét dựa vào cộng đồng tập trung vào các nhóm có nguy cơ cao, nâng cao năng lực và tính bền vững của chương trình phòng chống sốt rét quốc gia giai đoạn 2016 - 2017” do Quỹ Toàn cầu phòng chống AIDS, Lao và Sốt rét (Quỹ Toàn cầu) tài trợ với các nội dung chính sau:

1. Cơ quan chủ quản Dự án: Bộ Y tế

Chủ Dự án: Viện Sốt rét - Ký sinh trùng - Côn trùng Trung ương

2. Mục tiêu của Dự án:

a) Mục tiêu chung: Hỗ trợ duy trì làm giảm tỷ lệ mắc, tỷ lệ chết do sốt rét và không để dịch sốt rét lớn xảy ra, phấn đấu đạt mục tiêu Chiến lược quốc gia phòng chống và loại trừ bệnh sốt rét ở Việt Nam giai đoạn 2011 - 2020 và định hướng đến năm 2030.

b) Mục tiêu cụ thể:

- Đảm bảo mọi người dân được tiếp cận các dịch vụ chẩn đoán sớm, điều trị kịp thời và hiệu quả tại các cơ sở y tế nhà nước.

- Đảm bảo diện bao phủ các biện pháp phòng, chống sốt rét thích hợp và hiệu quả cho dân có nguy cơ mắc sốt rét.

- Tăng cường hệ thống giám sát dịch tễ và đảm bảo đủ khả năng phòng, chống dịch sốt rét.

- Nâng cao nhận thức và thay đổi hành vi phòng, chống sốt rét của cộng đồng.

- Quản lý và điều phối hiệu quả chương trình phòng, chống và loại trừ sốt rét quốc gia.

4. Thời gian thực hiện: Năm 2016 - 2017.

Địa bàn thực hiện: Dự án sẽ triển khai thực hiện tại 31 tỉnh (danh sách kèm theo).

5. Kinh phí của Dự án:

a) Vốn ODA không hoàn lại: 15.108.231 USD, trong đó:

- 2.628.531,48 USD là số vốn kết dư của Dự án "Tăng cường phòng chống sốt rét dựa vào cộng đồng tập trung vào các nhóm có nguy cơ cao, nâng cao năng lực và tính bền vững của chương trình phòng chống sốt rét quốc gia giai đoạn 2009 - 2015";

- 12.479.699,52 USD do Quỹ Toàn cầu cấp bổ sung mới.

b) Vốn đối ứng của Dự án:

- Bằng tiền mặt: 26.238.907.000 đồng, trong đó:

+ 3.099.427.000 đồng được Bộ Y tế bố trí từ nguồn ngân sách của Bộ cho các đơn vị trực thuộc thực hiện Dự án;

+ 23.139.480.000 đồng được Ủy ban nhân dân các tỉnh tham gia thực hiện Dự án bố trí từ nguồn ngân sách của địa phương.

- Bằng hiện vật: Các đơn vị liên quan sẽ đóng góp bằng hiện vật thông qua việc sử dụng cơ sở hạ tầng kỹ thuật, trang thiết bị và mạng lưới cán bộ sẵn có để thực hiện Dự án.

6. Nguồn và cơ chế tài chính trong nước:

- Đối với vốn ODA: cấp phát 100% từ ngân sách trung ương.

- Vốn đối ứng bằng tiền mặt và hiện vật do cơ quan chủ quản Dự án và các đơn vị tham gia tự bố trí theo quy định của Luật ngân sách nhà nước.

Điều 2: Bộ Y tế ký Cam kết viện trợ về việc tiếp nhận Dự án với Quỹ Toàn cầu và các bên liên quan; triển khai thực hiện Dự án theo đúng các quy định, bảo đảm sử dụng viện trợ ODA hiệu quả, Dự án đạt mục tiêu đề ra.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Bộ trưởng các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Y tế, Tài chính, Ngoại giao và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- TTg CP, các PTTg;
- Các Bộ: Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính, Y tế, Ngoại giao;
- UBND 31 tỉnh (danh sách kèm theo)
- Viện Sốt rét - Ký sinh trùng - Côn trùng TW;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, các Vụ: TH, KGVX; TGD Công TTĐT;
- Lưu: VT, QHQT (3).TA 61



Vũ Đức Đam



DANH SÁCH CÁC TỈNH THAM GIA THỰC HIỆN DỰ ÁN
"Tăng cường phòng chống sốt rét dựa vào cộng đồng tập trung vào các
nhóm cơ nguy cơ cao, nâng cao năng lực và tính bền vững của chương
trình phòng chống sốt rét quốc gia giai đoạn 2016 - 2017"

(Kèm theo Quyết định số 227/QĐ-TTg ngày 04 tháng 02 năm 2016 của Thủ tướng Chính phủ)

1. Hà Giang
2. Bắc Kạn
3. Lào Cai
4. Lai Châu
5. Điện Biên
6. Sơn La
7. Cao Bằng
8. Thanh Hóa
9. Nghệ An
10. Hà Tĩnh
11. Quảng Bình
12. Quảng Trị
13. Thừa Thiên Huế
14. Quảng Nam
15. Quảng Ngãi
16. Phú Yên
17. Bình Định
18. Khánh Hòa
19. Ninh Thuận
20. Bình Thuận
21. Kon Tum
22. Gia Lai
23. Đắk Lắk
24. Đắk Nông
25. Lâm Đồng
26. Đồng Nai
27. Bình Dương
28. Bình Phước
29. Tây Ninh
30. Bạc Liêu
31. Cà Mau